**II. LUẬT CÔNG AN NHÂN DÂN**

- Luật công an nhân dân hiện hành được Quốc hội nước CH XHCN VN khoá XI, kì họp ***thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005.***

- ***Ngày 19 tháng 08*** hàng năm là ngày truyền thống của công an nhân dân và là ngày hội ***“Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc”***

**1. Vị trí, chức năng, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Công an nhân dân:**

**a. Khái niệm về sĩ quan, hạ sĩ quan và công nhân viên chức:**

- ***Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ****:* là công dân Việt Nam, đào tạo, huấn luyện và hoạt động trong lĩnh vực nghiệp vụ của công an. Được nhà nước phong cấp tướng, tá, cấp uý, hạ sĩ quan.

- ***Sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật****:* là công dân Việt Nam, có chuyên môn kĩ thuật hoạt động trong công an. Được nhà nước phong cấp bậc tá, cấp uý và hạ sĩ quan.

- ***Hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn***: là công dân Việt Nam, phục vụ thời hạn 3 năm. Được nhà nước phong thượng sĩ, trung sĩ, hạ sĩ, binh nhất, binh nhì.

- ***Công nhân – viên chức***: Được tuyển dụng vào làm cho công an nhưng không được Nhà nước phong cấp bậc.

**b. Vị trí, chức năng của Công an nhân dân:**

- Vị trí: là lực lượng nòng cốt, bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

- Chức năng của công an nhân dân:

+ Tham mưu cho ***Đảng, Nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia, và giữ gìn trật tự an toàn xã hội.***

+ Thực hiện thống nhất quản lí về ***bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội.***

+ Đấu tranh, phòng chống thế lực thù địch, tội phạm.

**c. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Công an nhân dân:**

*-* ***Đảng lãnh đạo trực tiếp***về mọi mặt, sự thống lĩnh của chủ tịch nước, quản lí của chính phủ, chỉ huy của Bộ công an.

-***Tổ chức tập trung, thống nhất***và theo cấp hành chính từ TW đến địa phương.

- ***Hoạt động tuân thủ Hiến pháp và pháp luật****,* cấp dưới phục tùng cấp trên, dựa vào dân, sự giám sát của dân, bảo vệ lợi ích của nhà nước và của dân.

**2. Tổ chức của Công an nhân dân:**

**a. Hệ thống tổ chức :**

*-* ***Bộ công an, công an tỉnh thành phố trực thuộc TW, công an thuộc quận – huyện – thị xã thuộc tỉnh, công an xã phường thị trấn.***

**b. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu của tổ chức công an nhân dân:**

- Bộ công an do ***chính phủ quy định***

- Các tổng cục, đơn vị công an do ***bộ trưởng bộ công an quy định.***

**c. Chỉ huy trong công an nhân dân:**

- ***Bộ trưởng Bộ công an*** chỉ đạo cao nhất.

- Chỉ huy cấp dưới chịu trách nhiệm với chỉ huy cấp trên.

- Chỉ huy công an địa phương chịu trách nhiệm với chỉ huy công an cấp trên.

- Sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ công an có chức vụ hoặc cấp hàm cao hơn giữ vị trí chỉ huy, nếu cấp bậc, hàm ngang nhau hoặc thấp hơn nhưng có chức vụ cao hơn thì ngưới đó là chỉ huy.

**3. Tuyển chọn công dân vào công an nhân dân:**

- Là công dân có đủ tiêu chuẩn về ***chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ học vấn , sức khoẻ***, có nguyện vọng và năng khiếu phù hợp với công tác công an.

- Ưu tiên tuyển chọn sinh viên, học sinh tốt nghiệp xuất sắc ở các học viện, đại học, cao đẳng . .. bổ sung vào công an

- Tuổi tuyển chọn : ***18 tuổi đến 25 tuổi.***

**4. Cấp bậc, hàm sĩ quan, chiến sĩ và chức vụ cơ bản trong Công an nhân dân.**

**a. Phân loại sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ công an nhân dân**

- Theo lực lượng:

+ Sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ an ninh nhân dân.

+ Sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ cảnh sát nhân dân.

- Theo tính chất hoạt động:

+ Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ

+ Hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn.

**b. Hệ thống cấp bậc hàm sĩ quan, chiến sĩ công an:** Xem lại bài 3

**c. Đối tượng, điều kiện, thời hạn xét phong, thăng cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ công an nhân dân.**

**\* Đối tượng xét phong cấp bậc hàm:**

- Sinh viên tốt nghiệp trường công an phong hàm cấp uý, học sinh tốt nghiệp trung cấp của trường công an phong cấp bậc hàm trung sĩ.

- Cán bộ, công chức, tốt nghiệp học viện, đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp được tuyển dụng sẽ phong cấp bậc hàm tương đương.

- Công dân phục vụ có thời hạn : binh nhì đến thượng sĩ.

**d. Hệ thống chức vụ cơ bản và cấp bậc hàm sĩ quan Công an nhân dân**

- Tiểu đội trưởng: thiếu uý, trung uý, thượng uý

- Trung đội trưởng: trung uý, thượng uý, đại uý

- Đại đội trưởng: thượng uý, đại uý, thiếu tá

- Tiểu đoàn trưởng, trưởng công an phường, đội trưởng: thiếu tá, trung tá

- Trung đoàn trưởng, trưởng công an huyện, trưởng phòng: trung tá, thượng tá

- Giám đốc công an tỉnh, thành trực thuộc TW: thượng tá, đại tá

- Giám đốc công an thành phố Hà Nội, Hồ Chí Minh, tư lệnh cảnh vệ : đại tá, thiếu tướng

- Cục trưởng, vụ trưởng : thượng tá, đại tá

- Tổng cục trưởng: thiếu tướng, trung tướng

- Bộ trưởng bộ công an: thượng tướng, đại tướng

**5. Nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân**

**a. Nghĩa vụ, trách nhiệm và những việc sĩ quan, hạ sĩ quan không được làm**

- Nghĩa vụ, trách nhiệm:

+ ***Tuyệt đối trung thành*** với tổ quốc

+ ***Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chính sách, pháp luật*** của Đảng, Nhà nước, điều lệnh, chỉ thị của cấp trên.

+ ***Trung thực, dũng cảm, cảnh giác, sẳn sàng*** chiến đấu, hoàn thành mọi nhiệm vụ

+ Bảo vệ, tôn trọng nhân dân, vì dân phục vụ.

+ Luôn nâng cao trình độ học vấn, lý luận chính trị

+ ***Chịu trách nhiệm*** trước pháp luật, những mệnh lệnh của mình.

- Những việc không được làm :

+ Lợi dụng quyền hạn xâm phạm lợi ích của Nhà nước và dân.

+ Những việc trái với pháp luật, điều lệnh công an, những việc pháp luật quy định cán bộ công chức không được làm.

**b. Quyền lợi :**

- Có quyền công đoàn.

- Đảm bảo về chính sách ưu đãi phù hợp với tính chất hoạt động đặc thù của lực lượng vũ trang.

- Tạo điều kiện học tập, phát triển tài năng để phục vụ công an nhân dân.

**III. TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH THPT THAM GIA XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ SĨ QUAN QUÂN ĐỘI, CÔNG AN.**

**1. Trách nhiệm công dân đối với nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc:**

- Là nghĩa vụ thiêng liêng và quyền cao quý của công dân. Vì vậy, ngoài việc tích cực học tập, nâng cao trình độ văn hoá, học sinh cần phải học tập, hiểu rõ và thực hiện đúng pháp luật Nhà nước, trong đó có Luật sĩ quan Quân đội và luật công an nhân dân.

- Thực tiễn cách mạng Việt Nam cho thấy pháp luật là công cụ quan trọng của Nhà nước mà còn là công cụ để công dân xây dựng cuộc sống góp phần sự bình yean, trật tự, phát triển của đất nước do đó học sinh làm theo hiến pháp và pháp luật là thể hiện nếp sống văn minh .

**2. Trách nhiệm của học sinh THPT**

- Có thái độ nghiêm túc trong học tập, hiểu được luật sĩ quan quân đội, công an, xây dựng lực lượng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

- Nắm được nghĩa vụ, quyền lợi, trách nhiệm của sĩ quan quân đội, công an, điều kiện tuyển chọn, đào tạo từ đó có phương pháp đăng kí dự tuyển đào tạo trở thành sĩ quan.

- Mỗi học sinh ra sức phấn đấu học tập , làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tìm hiểu truyền thống của đất nước.

**BÀI 7**

**LỢI DỤNG ĐỊA HÌNH, ĐỊA VẬT**

**I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ ĐỊA HÌNH, ĐỊA VẬT**

**1. Khái niệm về địa hình, địa vật che khuất, che đỡ**

***a) Địa hình, địa vật che khuất***: Là những vật có thể ***che kín được hành động nhưng không thể chống đỡ được đạn, mảnh bom, mảnh pháo …***

\* Gồm 2 loại:

- Vật kín đáo: bụi cây, bụi cỏ rậm, cánh cửa mỏng …

- Vật không kín đáo: rào tre, dây thép gai, bụi cây, cỏ thưa, cửa kính, vải thưa, rèm trúc …

***b) Địa hình, địa vật che đỡ***: Là những vật có thể ***che kín được hành động và có thể chống đỡ được đạn, mảnh bom, mảnh pháo …*** như mô đất, gốc cây, bờ ruộng, vật kiên cố

***c) Địa hình trống trải:*** Là những nơi ***không có vật che khuất hoặc che đỡ: bãi bằng phẳng, đồi trọc, mặt đường.***

**2. Ý nghĩa, yêu cầu.**

***a) Ý nghĩa:***

***Lợi dụng địa hình, địa vật để che kín hành động của ta, dùng vũ khí tiêu diệt địch thuận lợi và bảo vệ mình***.

***b) Yêu cầu:***

- Quan sát được địch nhưng ***địch khó phát hiện ta.***

- Tiện đánh địch nhưng ***địch khó đánh ta.***

- Hành động phải ***khéo léo, bí mật, tinh khôn.***

- Ngụy trang phù hợp, không làm rung động và thay đổi ***hình dáng, màu sắc địa vật lợi dụng.***

- Tránh lợi dụng ***địa vật đột xuất.***

**3. Những điểm cần chú ý.**

\* Phải xác định rõ:

- Lợi dụng để làm gì? - Vị trí lợi dụng ở đâu?

- Dùng tư thế động tác nào? - Hành động lợi dụng thế nào cho phù hợp?

**II. CÁCH LỢI DỤNG ĐỊA HÌNH, ĐỊA VẬT**

**1. Lợi dụng địa hình, địa vật che khuất**

**a) Vị trí lợi dụng:**

- Đối với vật che khuất kín đáo thường lợi dụng ***phía sau***. Về ban đêm có thể lợi dụng ***bên cạnh hay phía trước*** nếu vật lợi dụng có màu sắc và ánh sáng thích hợp.

- Đối với vật che khuất không kín đáo chủ yếu lợi dụng ***phía sau.*** Ánh sáng phía đối phương nhiều hơn có thể lợi dụng sát vật lợi dụng. Ánh sáng phía ta nhiều hơn thì không nên lợi dụng. Ánh sáng 2 bên đều nhau thì lợi dụng xa vật lợi dụng 1 khoảng cách thích hợp.

**b) Tư thế động tác khi lợi dụng:**

- Tùy theo vật che khuất cao hay thấp, lớn hay nhỏ mà ta có thể vận dụng các tư thế khác nhau (đi khom, chạy khom, bò, lê, trườn … Có thể vận dụng tư thế quỳ, ngồi, nằm) đều phải thấp và nhỏ hơn vật lợi dụng.

- Hành động phải hết sức bí mật, khéo léo, thận trọng.

**2. Lợi dụng địa hình, địa vật che đỡ**

**a) Vị trí lợi dụng:**

- Lợi dụng để che giấu hành động khi quan sát, vận động, ẩn nấp.

- Lợi dụng để bắn súng, ném lựu đạn, làm công sự, bố trí vật cản. Vị trí chủ yếu ở phía sau hoặc phía sau bên phải vật.

**b) Tư thế động tác khi lợi dụng:**

- Tùy theo vật lợi dụng cao hay thấp để vận dụng các tư thế : đứng, quỳ hay nằm bắn hoặc ném lựu đạn cho phù hợp.

**3. Vận động ở địa hình trống trải**

- Khi vận động phải lợi dụng sơ hở của địch hoặc sương mù, khó bụi che mắt địch… vận dụng động tác vọt tiến để nhanh chóng vượt qua địa hình trống trải

- Khi ẩn nấp và quan sát, chủ yếu lợi dụng nơi có màu sắc thích hợp, hành động phải hết sức khôn khéo, thận trọng, không làm thay đổi hình dạng tư thế một cách đột ngột và rung động ngụy trang./.

**CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP**

1. ***Địa hình nào sau đây không phải là địa hình trống trải?***
   1. Đồi trọc
   2. Bãi cát
   3. **Bờ ruộng**
   4. Bãi bằng phẳng
2. ***Khi lợi dụng địa hình, địa vật cần chú ý nội dung gì?*** 
   1. **Cần xác định tốt vị trí lợi dụng ở đâu**
   2. Vị trí nào lợi dụng kín đáo là tốt nhất
   3. Phải luôn lợi dụng ở vị trí bên trái của địa vật
   4. Căn cứ vào tình hình địch, miễn là có lợi nhất
3. ***Địa hình, địa vật nào sau đây là vật che đỡ?***
   1. Mặt đường
   2. Mặt nước
   3. **Mô đất**
   4. Bụi cây
4. ***Địa hình, địa vật nào sau đây không phải là vật che đỡ?***
   1. Gốc cây
   2. Vật kiến trúc kiên cố
   3. Mô đất
   4. **Bụi rậm**
5. ***Nội dung nào là yêu cầu khi lợi dụng địa hình, địa vật?***
   1. Tăng cường quan sát, phát hiện địch
   2. Kiên quyết đánh địch
   3. **Hành động phải khéo léo, bí mật, tinh khôn**
   4. Luôn đựa vào địa vật định lợi dụng
6. ***Tác dụng của địa hình, địa vật che khuất ?***
   1. Vừa che đỡ, vừa chống đỡ được mảnh bom, đạn của địch
   2. **Che được hành động, nhưng không chống đỡ được đạn bắn thẳng**
   3. Có tác dụng cất giấu vũ khí và trang bị khác
   4. Làm cơ sở rất thuận lợi cho các hoạt động chiến đấu của đơn vị
7. ***Tác dụng của địa hình, địa vật che đỡ?***
   1. Tác dụng che đỡ, cất giấu các loại vũ khí và trang bị khác
   2. Chủ yếu che đỡ cho người lúc hành quân và cất giấu vũ khí
   3. **Chống đỡ được đạn bắn thẳng của địch và che được hành động**
   4. Có tác dụng bảo đảm an toàn tuyệt đối cho người trước bom đạn
8. ***Địa hình, địa vật trống trải là***
   1. **nơi không có vật che khuất, che đỡ**
   2. nơi đồi trọc không được che khuất, che đỡ
   3. mặt biển, nơi không có vật che khuất, che đỡ
   4. vị trí bằng phẳng không có vật che đỡ
9. ***Lợi dụng địa hình, địa vật che khuất để làm gì?***
   1. Dùng để ẩn náu khi địch dùng bom cháy Na pan
   2. **Chủ yếu để che kín một số hành động của ta**
   3. Dùng để tránh đạn bắn thẳng và mảnh bom đạn
   4. Lợi dụng để tránh thiệt hại khi địch sử dụng bom đạn cháy
10. ***Địa hình, địa vật khuất có những loại gì?***
    1. Vật che khuất tuyệt đối và che khuất tương đối
    2. Vật che khuất từng phần và che khuất toàn phần
    3. **Vật che khuất kín đáo và che khuất không thật kín đáo**
    4. Vật che khuất dày và che khuất mỏng